

Số: /SYT-NVYD

Kon Tum, ngày tháng 4 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí
xây dựng thôn (làng) nông thôn mới
(lĩnh vực y tế)

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Công văn số 780/SNN-NTM ngày 29/3/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện bộ tiêu chí xây dựng thôn (làng) nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành bộ tiêu chí “Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025”, liên quan lĩnh vực y tế do Sở Y tế phụ trách gồm có 02 tiêu chí sau:

- Tiêu chí 9.5. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

- Tiêu chí 9.7. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

Để có cơ sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng thôn (làng) nông thôn mới (lĩnh vực y tế) ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025, Sở Y tế hướng dẫn như sau:

1. Tiêu chí 9.5. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

1.1. Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

1.2. Tiêu chuẩn đánh giá, mức đạt: $\geq 70\%$

a) Nội dung đánh giá

- Nhà tiêu hợp vệ sinh phải đảm bảo các điều kiện sau:

+ Được xây dựng khép kín với diện tích tối thiểu 0,6 m²;

+ Chất thải nhà vệ sinh không thải trực tiếp ra môi trường;

+ Có biện pháp cô lập được phân người, làm cho phân tươi hoặc chưa an toàn không thể tiếp xúc với người và động vật, tiêu diệt được các tác nhân gây bệnh có trong phân (vi rút, vi khuẩn, ký sinh vật gây bệnh khác);

+ Không tạo môi trường cho ruồi, muỗi và các côn trùng khác sinh nở; không gây mùi hôi, khó chịu.

- Nhà tắm hợp vệ sinh đảm bảo các điều kiện sau:

+ Nhà tắm kín đáo có tường bao, có mái che.

+ Nước thải phải được xử lý và xả nước thải đúng nơi quy định.

- Bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh đảm bảo các điều kiện sau:

+ Bể chứa phải có dung tích đủ lớn để đáp ứng nhu cầu sử dụng.

+ Sử dụng vật liệu làm bể chứa/dụng cụ chứa không có thành phần độc hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và phù hợp với đặc điểm của từng vùng, miền (xây dựng bằng gạch hoặc bê tông, lu trữ nước xi măng, lu sành, khạp, chum, vại < 200 lít, dụng cụ trữ nước sinh hoạt bằng inox, nhựa).

+ Bể, dụng cụ trữ nước sinh hoạt phải có nắp đậy kín để ngăn ngừa các chất bẩn khác xâm nhập hoặc muỗi vào đẻ trứng; đối với lu, bể lớn cần có van lấy nước, van xả cặn và van xả tràn.

+ Vệ sinh bể trữ, lu vại trước khi chứa nước và định kỳ 3 tháng 1 lần; nếu dụng cụ chứa nước bị nhiễm bẩn, cần thau rửa ngay sau khi nước rút bằng Cloramin B, hoặc clorua vôi.

- Đảm bảo 3 sạch: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động.

b) Hồ sơ minh chứng:

- Danh sách thống kê các hộ gia đình có cùng lúc đạt (nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch) bao gồm tên hộ gia đình có nhập vào hệ thống quản lý tại trạm y tế). Thời điểm cập nhật danh sách yêu cầu không quá 06 tháng tính đến thời điểm tổ chức đánh giá.

- Ngày kiểm tra, kết quả đánh giá (đánh giá tỷ lệ %; đạt/không đạt) có xác nhận của chính quyền thôn/ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Tiêu chí 9.7. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

2.1. Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá, mức đạt: 100%

a) Nội dung đánh giá:

- Hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bao gồm:

+ Hộ gia đình, cơ sở sản xuất ban đầu (trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, khai thác nông lâm thủy sản; nuôi trồng thủy sản;..).

+ Hộ gia đình, cơ sở thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến thực phẩm.

+ Hộ gia đình, cơ sở kinh doanh thực phẩm.

- Phạm vi áp dụng: Hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại địa bàn xã xây dựng nông thôn mới (trừ hộ gia đình, cơ sở sản xuất chỉ để tiêu dùng, không bán sản phẩm ra thị trường).

- Hướng dẫn chi tiết: Tại phụ lục 2 kèm theo.

b) Tài liệu chứng minh xã đạt tiêu chí, bao gồm:

- Danh sách thống kê các hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn (tên hộ gia đình và cơ sở, địa chỉ hộ gia đình và cơ sở theo từng loại hình sản xuất, kinh doanh, có nhập vào hệ thống quản lý tại trạm y tế). Thời điểm cập nhật danh sách yêu cầu không quá 06 tháng tính đến thời điểm tổ chức đánh giá.

- Thông tin việc tuân thủ quy định về ATTP của các hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tương ứng với từng loại hình cơ sở, cụ thể:

+ Số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (với đối tượng phải cấp).

+ Ngày ký Bản cam kết bảo đảm ATTP của hộ gia đình và cơ sở.

+ Ngày kiểm tra, cơ quan kiểm tra, kết quả thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm điều kiện bảo đảm ATTP của cơ quan chức năng.

Sở Y tế báo đề Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Điều phối CTMTQG XD NTM tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Ngọc Hòa

Phụ lục 1: Hồ sơ đánh giá tiêu chí 9.5.
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v Kiểm tra kết quả thực hiện

**“Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa
bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025”**

***Tiêu chí 9.5 - Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ
sinh và đảm bảo 3 sạch)***

1. Thời gian:

2. Địa điểm:

3. Thành phần Đoàn kiểm tra (*Thành phần gồm: Thôn trưởng/ban chỉ đạo
xây dựng thôn/làng nông thôn mới, Trạm Y tế, Hội phụ nữ*)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Nội dung tiêu chí đánh giá

- Nội dung: Hộ gia đình được đánh giá đạt Tiêu chí 9.5 khi đảm bảo có cùng lúc nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động).

- Điểm đạt: $\geq 70\%$

5. Kết quả

- Tên thôn/làng:

- Tổng số nhân khẩu:

- Tổng số hộ (nóc nhà):

- Số hộcó cùng lúc nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).

- Đạt tỷ lệ:%

(Chi tiết từng hộ gia đình theo Quản lý 3 công trình vệ sinh tại trạm y tế xã).

* **Đánh giá:** Kết quả thực hiện Tiêu chí 9.5 tại thôn.....
đến thời điểm..... (đạt/chưa đạt):

Biên bản kết thúc và thông qua lúc.....ngàytháng năm/.

XÁC NHẬN
UBND XÃ.....

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

**SỔ THEO DÕI 3 CÔNG TRÌNH VỆ SINH
TIÊU CHÍ 9.5 TRONG XÂY DỰNG THÔN/LÀNG NÔNG THÔN MỚI**

- Xã:.....

- Thôn:.....

TT	Hộ	Tiêu chí 9.5 (Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch)								Đánh giá tiêu chí 9.5	
		Nhà tiêu hợp vệ sinh		Nhà tắm hợp vệ sinh		Thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh		Đảm bảo 03 sạch: Sạch nhà, sạch ngõ, sạch bếp		Đạt (khi đạt đủ 4 nội dung)	Không đạt (khi có từ 01 nội dung trở lên không đạt)
		Có	Không	Có	Không	Có	Không	Đạt	Không đạt		
1	A...	x		x		x		x		x	
2	Y...	x			x	x		x			x
3											
4											
5											

- Tổng số hộ:

- Đạt tiêu chí 9.5:

- Tỷ lệ:%

Phụ lục 2
HƯỚNG DẪN CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ 9.7.
(Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm)

Căn cứ pháp lý:

+ Liên quan nông nghiệp (Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Liên quan Công thương: Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; Thông tư 43/2018/TT-BCT 15/11/2018 của Bộ Công Thương; Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 Bộ Công Thương; Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017; Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 19/04/2021.

+ Liên quan Y tế: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, Nghị định số 67/2016/CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.

TT	Đối tượng	Yêu cầu đạt	Hồ sơ minh chứng
I	Hộ gia đình, cơ sở sản xuất ban đầu		
1	Hộ gia đình, cơ sở sản xuất nông lâm thủy sản ban đầu nhỏ lẻ.	Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn với UBND huyện, thành phố hoặc UBND xã, phường, thị trấn được phân cấp.	Danh sách Giấy cam kết.
II	Hộ gia đình, cơ sở thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến thực phẩm (*)		
1	Hộ gia đình, cơ sở thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm và còn hiệu lực Có kết quả kiểm tra theo quy định	Danh sách (nếu có) Biên bản kiểm tra
2	Hộ gia đình, cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.	Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm và còn hiệu lực.	Danh sách (nếu có) Giấy chứng nhận
3	Hộ gia đình, cơ sở chế biến thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công thương.	Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm và còn hiệu lực Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo phân cấp	Danh sách (nếu có) Bản cam kết

TT	Đối tượng	Yêu cầu đạt	Hồ sơ minh chứng
III	Hộ gia đình, cơ sở kinh doanh thực phẩm (*)		
1	Hộ gia đình, cơ sở kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn với UBND huyện, thành phố hoặc UBND xã, phường, thị trấn được phân cấp.	Danh sách (nếu có) Giấy chứng nhận còn hiệu lực
2	Hộ gia đình, cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế (trừ các cơ sở nêu tại mục III.4, III.5).	Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm và còn hiệu lực.	
3	Hộ gia đình, cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ không có yêu cầu bảo quản sản phẩm đặc biệt; bán hàng rong; kinh doanh bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt (thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế).	Cơ sở phải tự xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ về điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở ít nhất 1 lần/năm và được Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và cơ quan có thẩm quyền kiểm tra.	
4	Hộ gia đình, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và kinh doanh thức ăn đường phố.	Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm và còn hiệu lực	

Hồ sơ đánh giá tiêu chí 9.7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v Kiểm tra kết quả thực hiện

“Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa
bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 – 2025”

*Tiêu chí 9.7. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân
thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm*

1. Thời gian:

2. Địa điểm:

3. Thành phần Đoàn kiểm tra (Thành phần gồm: Thôn trưởng/ban chỉ đạo
xây dựng thôn/làng nông thôn mới, Trạm Y tế, Hội phụ nữ)

4. Nội dung tiêu chí đánh giá

- Nội dung: Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ
các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Điểm đạt: 100%

5. Kết quả

- Tên thôn/làng:

- Tổng số hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Tổng số hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các
quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm

- Đạt tỷ lệ:%

* **Đánh giá:** Kết quả thực hiện Tiêu chí 9.7 tại thôn.....
đến thời điểm..... (đạt/chưa đạt):

Tài liệu kèm theo:

1. Danh sách thống kê các hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn (kiểm tra trực tiếp hệ thống quản lý tại trạm y tế).
 2. Thành lập Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm xã.
 3. Kế hoạch kiểm tra An toàn vệ sinh thực phẩm kèm báo cáo sau kiểm tra: đảm bảo 100% các cơ sở trên địa bàn được kiểm tra .
 4. Thông tin việc tuân thủ quy định về ATTP của các hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm (theo phân cấp) còn hiệu lực.
- .Biên bản kết thúc và thông qua lúc.....ngàytháng năm/.

XÁC NHẬN
UBND XÃ.....

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA